UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35 /2023/QĐ-UBND	*Đồng Tháp, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1995/TTr-SXD ngày 22 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 9 năm 2023; thay thế Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ đầu tư các dự án bất động sản; Sàn giao dịch bất động sản và

các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/ UBND Tỉnh;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/ĐTQH.nbht.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(*Ban hành kèm theo Quyết định số* 35 */2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Tháp*)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; các ban, ngành: Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất Tỉnh Cục thuế Tỉnh, Cục Thống kê Tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản trên địa bàn Tỉnh; Chủ đầu tư dự án kinh doanh bất động sản đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các nguyên tắc về xây dựng, quản lý và khai thác, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản quy định tại Điều 6 của Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ và các quy định có liên quan của các cấp có thẩm quyền.

2. Nội dung cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức;

3. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được cung cấp đầy đủ, chính xác đúng theo biểu mẫu và thời hạn quy định trong Quy chế.

Chương II

PHỐI HỢP XÂY DỰNG, DUY TRÌ HỆ THỐNG THÔNG TIN, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN DỮ LIỆU VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Điều 4. Phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chủ trì xây dựng hệ thống biểu mẫu, thu thập thông tin, dữ liệu ban đầu; duy trì hệ thống thông tin, định kỳ tiếp nhận thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chia sẻ, cung cấp theo Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Trường hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp không thống nhất, chưa đồng bộ, cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu thì Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân làm rõ, thống nhất về thông tin, dữ liệu để tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của Tỉnh.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản có trách nhiệm chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo định kỳ; theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân Tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng.

Điều 5. Phối hợp trong việc chia sẻ, cung cấp thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý theo quy định tại Điều 18, Điều 19 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Sở Xây dựng cung cấp các thông tin, dữ liệu về chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 4 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Biểu mẫu số 6 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản theo Biểu mẫu số 7 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;

d) Cục Thuế Tỉnh chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo Biểu mẫu số 8 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;

đ) Chủ đầu tư dự án bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản theo các biểu mẫu sau:

Cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản và sản phẩm bất động sản đủ điều kiện giao dịch trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 10 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Việc kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thẩm định dự án đầu tư xây dựng được thực hiện trước khi có thông báo khởi công xây dựng hoặc trước khi được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng để thực hiện dự án (nếu có); việc kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về bất động sản đủ điều kiện giao dịch và đăng tải văn bản thông báo của Sở Xây dựng về việc nhà ở đủ điều kiện được bán, cho thuê nhà ở hình thành trong tương lai được thực hiện trước khi chủ đầu tư đưa bất động sản của dự án ra giao dịch;

Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án thì chủ đầu tư nhận chuyển nhượng thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo Biểu mẫu số 11 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; chủ đầu tư chuyển nhượng phải điều chỉnh, sửa đổi lại thông tin, dữ liệu về dự án. Sở Xây dựng cấp tài khoản mới và hướng dẫn truy cập, kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu cho chủ đầu tư nhận chuyển nhượng;

Kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch bất động sản của dự án trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 12 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

e) Sàn giao dịch bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu theo Biểu mẫu số 13 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP gửi về Sở Xây dựng Đồng Tháp.

2. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng năm theo quy định tại Điều 18, Điều 19 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022.

a) Sở Xây dựng cung cấp các thông tin, dữ liệu về Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở theo Biểu mẫu số 5 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo Biểu mẫu số 9 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

3. Thời gian chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu:

a) Thông tin dữ liệu chia sẻ, cung cấp định kỳ hàng quý: các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp chia sẻ, cung cấp trước ngày 10 tháng cuối cùng của Quý báo cáo;

b) Thông tin dữ liệu chia sẻ, cung cấp định kỳ hàng năm: các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp chia sẻ, cung cấp trước ngày 10 tháng cuối cùng của năm báo cáo;

c) Thời hạn chốt số liệu: 05 ngày trước ngày thực hiện báo cáo.

Điều 6. Hình thức chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Thông tin, dữ liệu được chia sẻ, cung cấp theo cả 02 hình thức:

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu trực tuyến tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tại địa chỉ website http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn.

b) Gửi thông tin, dữ liệu bằng văn bản về Sở Xây dựng và văn bản đó phải được xác nhận của người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức (đóng dấu đỏ hoặc sử dụng chữ ký số) kèm tệp dữ liệu (file).

2. Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu cho Sở Xây dựng;

3. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối tiếp nhận các thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp để tổng hợp, xử lý, tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 7. Thu thập bổ sung thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan, tổ chức có liên quan, thực hiện thu thập bổ sung đối với các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh Đồng Tháp không sẵn có hoặc chưa được báo cáo nhưng cần thiết để bảo đảm phục vụ kịp thời công tác quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thông tin, dữ liệu thu thập bổ sung phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, có hệ thống, không trùng lặp, chồng chéo nhiệm vụ giữa cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Hàng năm, căn cứ vào các loại thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản cần thu thập bổ sung trong cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Đồng Tháp, Sở Xây dựng lập kế hoạch thu thập bổ sung các thông tin, dữ liệu trong nhiệm vụ của mình, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh và tổ chức thực hiện sau khi được chấp thuận.

Điều 8. Cập nhật thông tin, dữ liệu của cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu

1. Trên cơ sở văn bản của các cơ quan, tổ chức đề nghị về việc được chỉnh sửa thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp thì Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung nhằm đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, chính xác của thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Đối với các thông tin, dữ liệu được cập nhật từ cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành đó có trách nhiệm đảm bảo về tính chính xác của thông tin, dữ liệu.

3. Các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được thu thập, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, công khai, minh bạch và dễ tiếp cận.

Điều 9. Tiếp nhận và xử lý thông tin, dữ liệu

1. Sở Xây dựng thực hiện tiếp nhận, tổng hợp, rà soát các thông tin, dữ

liệu được quy định tại khoản 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Đối với các thông tin, dữ liệu do tổ chức, cá nhân cung cấp mà không thuộc phạm vi quy định tại Điều 5 Quy chế này, trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Sở Xây dựng thành lập Hội đồng tư vấn có thành phần là đại diện các Sở, ngành có liên quan, các chuyên gia, nhà quản lý có kinh nghiệm để kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu đó.

3. Sở Xây dựng có trách nhiệm xử lý thông tin, dữ liệu trước khi được tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản để đảm bảo tính hợp lý, thống nhất. Nội dung xử lý thông tin, dữ liệu gồm:

a) Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định, quy trình trong việc thu thập thông tin, dữ liệu;

b) Kiểm tra, đánh giá về cơ sở pháp lý, mức độ tin cậy của thông tin, dữ liệu;

c) Tổng hợp, sắp xếp, phân loại thông tin, dữ liệu phù hợp với nội dung quy định;

d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Xây dựng thực hiện kiểm tra, rà soát các báo cáo của cơ quan, tổ chức theo quy định của Nghị định số 44/2022/NĐ-CP trước khi gửi về Bộ Xây dựng.

Điều 10. Lưu trữ, bảo quản thông tin, dữ liệu

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin để lưu trữ dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản an toàn trong cơ sở dữ liệu, an toàn thông tin trên mạng, chống việc thất thoát thông tin từ hệ thống cơ sở dữ liệu.

2. Các dữ liệu lưu giữ trong cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được sao chép vào các thiết bị lưu trữ thông tin theo định kỳ ít nhất 07 ngày 01 lần và lưu trữ theo quy trình, quy phạm kỹ thuật, bảo mật và an toàn theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 11. Chế độ bảo mật thông tin, dữ liệu nhà ở và thị trường bất động sản

1. Các công tác in, sao, chụp, giao nhận, truyền dữ liệu, lưu giữ, bảo quản cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải thực hiện theo quy định về bảo mật thông tin.

2. Sở Xây dựng cấp quyền truy cập, cập nhật thông tin trong từng thành phần dữ liệu cho các tổ chức, cá nhân đăng ký cấp quyền truy cập khai thác, sử dụng qua mạng Internet, trang điện tử phù hợp với đối tượng và mục đích sử dụng theo quy định, bảo đảm việc quản lý chặt chẽ đối với quyền truy cập thông tin trong cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 12. Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ.

2. Đối với các thông tin, dữ liệu phải qua quá trình tổng hợp, xử lý của Sở Xây dựng, việc cung cấp cho tổ chức, cá nhân những thông tin này phải thực hiện bằng hình thức hợp đồng. Việc ký kết hợp đồng thực hiện theo quy định của Bộ Luật Dân sự và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ; hướng dẫn nội dung báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này và tiếp nhận thông tin do các cơ quan, tổ chức cung cấp.

2. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về xây dựng, quản lý, khai thác sử dụng, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Đồng Tháp.

3. Xem xét, cấp quyền truy cập cho tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định; cung cấp các thông tin, dữ liệu trong cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản quốc gia và cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Đồng Tháp do mình quản lý;

4. Không được chia sẻ, cung cấp các thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, bí mật kinh doanh của doanh nghiệp, các thông tin mang tính cá nhân, trừ trường hợp phục vụ hoạt động điều tra, xác minh xử lý hành vi vi phạm pháp luật và phục vụ công tác quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền.

5. Thực hiện cập nhật, lưu trữ, bảo quản, bảo mật thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định; hàng năm, lập kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Đồng Tháp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh và tổ chức thực hiện sau khi được chấp thuận.

6. Thực hiện bố trí bộ máy và cán bộ để xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

7. Xây dựng kế hoạch thực hiện số hóa những dữ liệu chưa ở dạng số; phải có các biện pháp quản lý, nghiệp vụ và kỹ thuật đối với hệ thống thông tin

để bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu số về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 14. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Trách nhiệm, quyền hạn chung.

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ.

b) Cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu gửi về Sở Xây dựng theo quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực đối với số liệu do mình cung cấp; thông báo kịp thời những sai sót của thông tin, dữ liệu đã cung cấp để Sở Xây dựng chỉnh sửa, cập nhật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường.

Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thông tin, dữ liệu liên quan đến quyết định giao đất, cho thuê đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc sử dụng đất tại báo cáo của Chủ đầu tư các dự án bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

a) Cung cấp thông tin, dữ liệu về các dự án bất động sản trên địa bàn Tỉnh được UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định Luật Đầu tư.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thông tin, dữ liệu liên quan đến giấy phép đầu tư, Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và tiến độ thực hiện dự án tại báo cáo của chủ đầu tư dự án bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

4. Sở Tài chính.

Thẩm định kinh phí cho việc điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; quản lý, vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn Tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm, nguồn tài trợ và nguồn thu hợp pháp khác để thực hiện theo quy định.

5. Cục Thuế Tỉnh.

Phối hợp Sở Xây dựng kiểm tra thông tin, dữ liệu liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động giao dịch bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

6. Cục Thống kê Tỉnh.

a) Cung cấp thông tin, dữ liệu về kết quả điều tra hoạt động xây dựng; thông tin về số lượng, diện tích nhà ở đô thị, nông thôn; nhà ở phân theo mức độ kiên cố xây dựng; diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người toàn Tỉnh, khu vực đô thị, nông thôn theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở, Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ;

b) Phối hợp Sở Xây dựng trong việc cung cấp các thông tin, dữ liệu về số lượng, diện tích nhà ở thuộc sở hữu của nhà nước, tập thể, cá nhân và thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo kỳ điều tra, công bố; đề xuất phương án, cách thức điều tra, tổng hợp liệu dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn Tỉnh.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh.

Phối hợp với chủ đầu tư dự án bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu về các dự án đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất; đất dùng cho mục đích sản xuất, kinh doanh tại khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu (đối với phần đất được giao quản lý).

8. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Tỉnh.

Phối hợp với chủ đầu tư dự án bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu về các dự án đầu tư xây dựng văn phòng, trung tâm thương mại; khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch.

9. Ủy ban nhân dân cấp huyện.

a) Cử công chức làm công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

b) Cung cấp danh sách, thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản trên địa bàn quản lý đối với các dự án đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định chủ trương đầu tư;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thông tin, dữ liệu liên quan đến số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy chế này.

10. Chủ đầu tư dự án bất động sản.

Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thông tin, dữ liệu liên quan đến dự án bất động sản và sản phẩm bất động sản đủ điều kiện giao dịch, tình hình giao dịch bất động sản của dự án trong kỳ báo cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy chế này.

11. Sàn Giao dịch bất động sản.

Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thông tin, dữ liệu liên quan đến tình hình giao dịch chuyển nhượng, mua bán bất động sản thông qua sàn giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy chế này.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.